TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 168/2018/QĐST-HNGĐ	*Thoại Sơn, ngày 30 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 280/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Kim M, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp T, xã V, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Bị đơn: anh Lê Văn Phúc N, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp T, xã V, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim M và anh Lê Văn Phúc N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Kim M và anh Lê Văn Phúc N thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về quan hệ con chung: có 02 con chung tên Lê Đăng K, sinh ngày 20/6/2011 và Lê Thị Ngân Y, sinh ngày 15/01/2016. Chị Nguyễn Thị Kim M và anh Lê Văn Phúc N thống nhất thỏa thuận như sau:

- Giao 02 cháu Lê Đăng K và Lê Thị Ngân Y cho anh Lê Văn Phúc N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục (hiện cháu K và cháu Y đang sống chung với anh N). Anh N không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con.

- Anh Lê Văn Phúc N cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở chị Nguyễn Thị Kim M trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, của cơ quan có thẩm quyền thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

2.3. Về tài sản chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: ghi nhận chị M và anh N xác định không có nợ chung, nhưng sau khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì chị Nguyễn Thị Kim M và anh Lê Văn Phúc N phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

2.5. Về án phí sơ thẩm:

- Chị Nguyễn Thị Kim M tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008930 ngày 03/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Như vậy, chị Nguyễn Thị Kim M được nhận lại 150.000 đồng tạm ứng án phí.

- Anh Lê Văn Phúc N không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự (Để thi hành);
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (để biết);
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Văn Hân Em